

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 939/2024/DS-ST

Ngày: 23-9-2024

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mộng Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Mai Lan.
- Ông Nguyễn Văn Soan.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Thành Luân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa:** Bà Lê Duy Bảo Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 346/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2024, về: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 475/2024/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 449/2024/QĐST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V, địa chỉ trụ sở: Số H đường L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Tầng A, B Q, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Theo Văn bản ủy quyền số: 14755/2024/UNC(UQ-VPB) ngày 08 tháng 5 năm 2024). (Có mặt).

2. **Bị đơn:** Bà Phan Thị Kim L, sinh năm 1978. Địa chỉ: Số H đường N, Phường D, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng TMCP V do ông Nguyễn Văn T là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 11/01/2021, Ngân hàng TMCP V (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) có ký với bà Phan Thị Kim L các văn bản tín dụng vay vốn với nội dung như sau: Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ Ngân hàng Đ: OSA/VN 0010325/202101/3911, ký số LN20101123269312, cụ thể như sau: Số tiền vay là: 240.000.000 (Hai trăm bốn mươi triệu) đồng; mục đích sử dụng vốn vay: Vay tiêu dùng; lãi suất: 20%/năm, không có tài sản bảo đảm.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Phan Thị Kim L đã giao dịch tổng số tiền là: 145.646.974 (Một trăm bốn mươi lăm triệu sáu trăm bốn mươi sáu ngàn chín trăm bảy mươi bốn) đồng. Từ ngày 29/11/2022, bà L không thanh toán nên ngày 15/02/2023 phát sinh lãi quá hạn.

Do bà L vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu bà Phan Thị Kim L phải thanh toán một lần khoản nợ tạm tính đến ngày 23/9/2024 là: 272.873.283 (Hai trăm bảy mươi hai triệu tám trăm bảy mươi ba ngàn hai trăm tám mươi ba) đồng. Trong đó, nợ gốc là: 173.855.163 (Một trăm bảy mươi ba triệu tám trăm năm mươi lăm ngàn một trăm sáu mươi ba) đồng, nợ lãi là: 99.018.120 (Chín mươi chín triệu không trăm mười tám ngàn một trăm hai mươi) đồng. Ngoài ra, Ngân hàng yêu cầu bà L phải tiếp tục trả lãi quá hạn phát sinh theo mức lãi suất quy định trong Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay nêu trên và Bản Điều kiện giao dịch chung về cho vay từng lần không có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân vay vốn trên kênh VPBank Neo của V1 (Áp dụng kể từ ngày 23/10/2021) từ ngày 24/9/2024 cho đến khi trả hết nợ.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - ông Nguyễn Văn T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện: Ngân hàng TMCP V yêu cầu bà Phan Thị Kim L phải thanh toán tổng số tiền tính đến ngày 23/9/2024 số tiền nợ gốc và nợ lãi nêu trên. Yêu cầu trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra, kể từ ngày 24/9/2024 yêu cầu bà Phan Thị Kim L phải tiếp tục trả lãi quá hạn phát sinh theo mức lãi suất quy định trong Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay nêu trên cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

Bị đơn bà Phan Thị Kim L mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng bà Phan Thị Kim L vẫn vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về xác định thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng; thực hiện việc gửi các văn bản tố tụng, hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71; bị đơn chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do đương sự xuất trình và do Tòa án thu thập được: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V; án phí sơ thẩm thực hiện theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP V khởi kiện bà Phan Thị Kim L, sinh năm 1997; Địa chỉ: Số H đường N, Phường D, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh về việc yêu cầu bà Phan Thị Kim L phải trả tiền nợ gốc và nợ lãi phát sinh còn thiếu cho Ngân hàng TMCP V. Đây là vụ án dân sự về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn có địa chỉ tại quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn bà Phan Thị Kim L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng bà L vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Do bà Phan Thị Kim L không có mặt theo Giấy triệu tập của Tòa án nên Hội đồng xét xử không ghi nhận được ý kiến của bà Phan Thị Kim L, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng cung cấp để làm cơ sở giải quyết vụ án.

Căn cứ Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ Ngân hàng Đ: OSA/VN 0010325/202101/3911, ký số LN20101123269312 ngày 11/01/2011 và Xác nhận chấp thuận cho vay của Ngân hàng ngày 18/01/2021, Ngân hàng đã giải ngân ngày 18/01/2023 với số tiền vay là: 240.000.000 (Hai trăm bốn mươi triệu) đồng cho bà Phan Thị Kim L, thời hạn cho vay là: 60 tháng, không tài sản bảo đảm.

Căn cứ vào sao kê quá trình sử dụng của bà Phan Thị Kim L do Ngân hàng cung cấp ngày 23/9/2024 thể hiện: Bà Phan Thị Kim L thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền là: 145.646.974 (Một trăm bốn mươi lăm triệu sáu trăm bốn mươi sáu ngàn chín trăm bảy mươi bốn) đồng, trong đó, gốc là: 66.144.837 (Sáu mươi sáu triệu một trăm bốn mươi bốn ngàn tám trăm ba mươi bảy) đồng, lãi là: 79.502.137 (Bảy mươi chín triệu năm trăm lẻ hai ngàn một trăm ba mươi bảy) đồng. Từ ngày

29/11/2022, bà L không thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng theo Thông báo giao dịch hàng tháng nên ngày 15/02/2023 phát sinh lãi quá hạn. Kể từ ngày 06/3/2023 đến nay, bà L không thanh toán thêm khoản nào nữa nên ngày 15/3/2024, Ngân hàng đã khởi kiện yêu cầu bà L thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc bà Phan Thị Kim L phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền chưa thanh toán tính đến ngày 23/9/2024 là: 272.873.283 (Hai trăm bảy mươi hai triệu tám trăm bảy mươi ba ngàn hai trăm tám mươi ba) đồng. Trong đó, nợ gốc là: 173.855.163 (Một trăm bảy mươi ba triệu tám trăm năm mươi lăm ngàn một trăm sáu mươi ba) đồng, nợ lãi là: 99.018.120 (Chín mươi chín triệu không trăm mười tám ngàn một trăm hai mươi) đồng. Yêu cầu trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra, Ngân hàng yêu cầu bà L phải tiếp tục trả lãi quá hạn phát sinh theo mức lãi suất quy định trong Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay và Xác nhận chấp thuận cho vay của Ngân hàng ngày 18/01/2021 nêu trên từ ngày 24/9/2024 cho đến khi trả hết nợ.

Xét thấy, trong Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay ngày 11/01/2021 và xác Nhận chấp thuận cho vay của Ngân hàng ngày 18/01/2021, các bên thỏa thuận vay dưới hình thức trả nợ từng lần, thời hạn cho vay là 60 tháng. Kỳ hạn cuối cùng của Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay nêu trên chưa đến hạn nhưng ngày 15/3/2024 Ngân hàng đã khởi kiện bà Phan Thị Kim L yêu cầu thanh toán nợ. Căn cứ thỏa thuận về việc trả nợ gốc, lãi của Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay và xác nhận của Ngân hàng nêu trên có nêu rõ: Khách hàng có trách nhiệm thanh toán đúng hạn số tiền thanh toán, lãi cho Ngân hàng trong vòng 10 ngày kể từ ngày sao kê. Trường hợp tới ngày thanh toán, khách hàng không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền thanh toán/lãi cho Ngân hàng thì số tiền thanh toán/lãi sẽ bị chuyển quá hạn và chịu lãi chậm trả.

Căn cứ Điều 5 và Điều 7 của Điều kiện giao dịch chung về cho vay từng lần không có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân vay vốn trên kênh VPBank Neo của V1 (Áp dụng kể từ ngày 23/10/2021) quy định về việc trả nợ gốc, lãi tiền vay, các trường hợp nợ quá hạn và chậm thanh toán tiền lãi thì Ngân hàng được quyền chuyển nợ quá hạn đối với dư nợ gốc của khách hàng. Theo đó, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nguyên đơn có quyền yêu cầu bị đơn phải thanh toán toàn bộ khoản nợ đã vay là đúng thỏa thuận. Xét việc bà Phan Thị Kim L không thanh toán tiền cho Ngân hàng là đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận giữa các bên và làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Phan Thị Kim L phải trả số tiền gốc là: 173.855.163 (Một trăm bảy mươi ba triệu tám trăm năm mươi lăm ngàn một trăm sáu mươi ba) đồng, là có căn cứ. Mặt khác, xét về trách nhiệm trả nợ, Hội đồng xét xử xét thấy đây là khoản vay dưới hình thức tín dụng cá nhân và nguyên đơn chỉ yêu cầu bà Phan Thị Kim L có trách nhiệm trả nợ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Về lãi suất: Các bên thỏa thuận trong Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ Ngân hàng Đ: OSA/VN 0010325/202101/3911, ký số LN20101123269312 ngày 11/01/2021 và Xác nhận chấp thuận cho vay của Ngân hàng ngày 18/01/2021 thì lãi suất cho vay

trong hạn là: 20%/năm được cố định từ ngày giải ngân đến kỳ điều chỉnh lãi suất gần nhất và sau đó lãi suất cho vay được điều chỉnh theo định kỳ 3 tháng/lần. Xét thấy, việc tính lãi theo chi tiết thỏa thuận tại Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay ngày 11/01/2021 và Xác nhận chấp thuận cho vay của Ngân hàng ngày 18/01/2021, bản Điều kiện giao dịch chung về cho vay từng lần không có tài sản bảo đảm nêu trên do Ngân hàng cung cấp là đúng với thỏa thuận mà hai bên đã ký và phù hợp với quy định của pháp luật. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả nợ lãi tính đến ngày 23/9/2024 là: 99.018.120 (Chín mươi chín triệu không trăm mười tám ngàn một trăm hai mươi) đồng và kể từ ngày 24/9/2024, bà Phan Thị Kim L phải tiếp tục thanh toán toàn bộ lãi phát sinh theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay đã ký, Xác nhận chấp thuận cho vay của Ngân hàng ngày 18/01/2021 và bản Điều kiện giao dịch chung về cho vay từng lần không có tài sản bảo đảm nêu trên đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay là có cơ sở để chấp nhận.

Từ những phân tích nêu trên, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của Ngân hàng TMCP V được chấp nhận nên bà Phan Thị Kim L phải chịu tiền án phí là: 13.643.664 (Mười ba triệu sáu trăm bốn mươi ba ngàn sáu trăm sáu mươi bốn) đồng.

H lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là: 5.698.188 (Năm triệu sáu trăm chín mươi tám ngàn một trăm tám mươi tám) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0013051 ngày 03/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 150, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 357, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 và Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ vào Luật phí và lệ phí;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V:

Bà Phan Thị Kim L có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP V số tiền tính đến ngày 23/9/2024 là: 272.873.283 (Hai trăm bảy mươi hai triệu tám trăm bảy mươi ba ngàn hai trăm tám mươi ba) đồng. Trong đó, nợ gốc là: 173.855.163 (Một trăm bảy mươi ba triệu tám trăm năm mươi lăm ngàn một trăm sáu mươi ba) đồng, nợ lãi là: 99.018.120 (Chín mươi chín triệu không trăm mười tám ngàn một trăm hai mươi) đồng. Trả một lần ngay khi sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày 24/9/2024 cho đến ngày thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP V, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ Ngân hàng Đ: OSA/VN 0010325/202101/3911, ký số LN20101123269312 ngày 11/01/2011, Xác nhận chấp thuận cho vay của Ngân hàng ngày 18/01/2021 và Điều kiện giao dịch chung về cho vay từng lần không có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân vay vốn trên kênh VPBank Neo của V1 (Áp dụng kể từ ngày 23/10/2021).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Phan Thị Kim L phải chịu tiền án phí là: 13.643.664 (Mười ba triệu sáu trăm bốn mươi ba ngàn sáu trăm sáu mươi bốn) đồng.

- H lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là: 5.698.188 (Năm triệu sáu trăm chín mươi tám ngàn một trăm tám mươi tám) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0013051 ngày 03/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP V được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Phan Thị Kim L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

4. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp.HCM;
- VKSND quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- Lưu, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Mộng Tuyền

